

# CHƯƠNG 7: Sao lưu và thống nhất dữ liệu

Họ tên sinh viên: Phan Thành Đạt

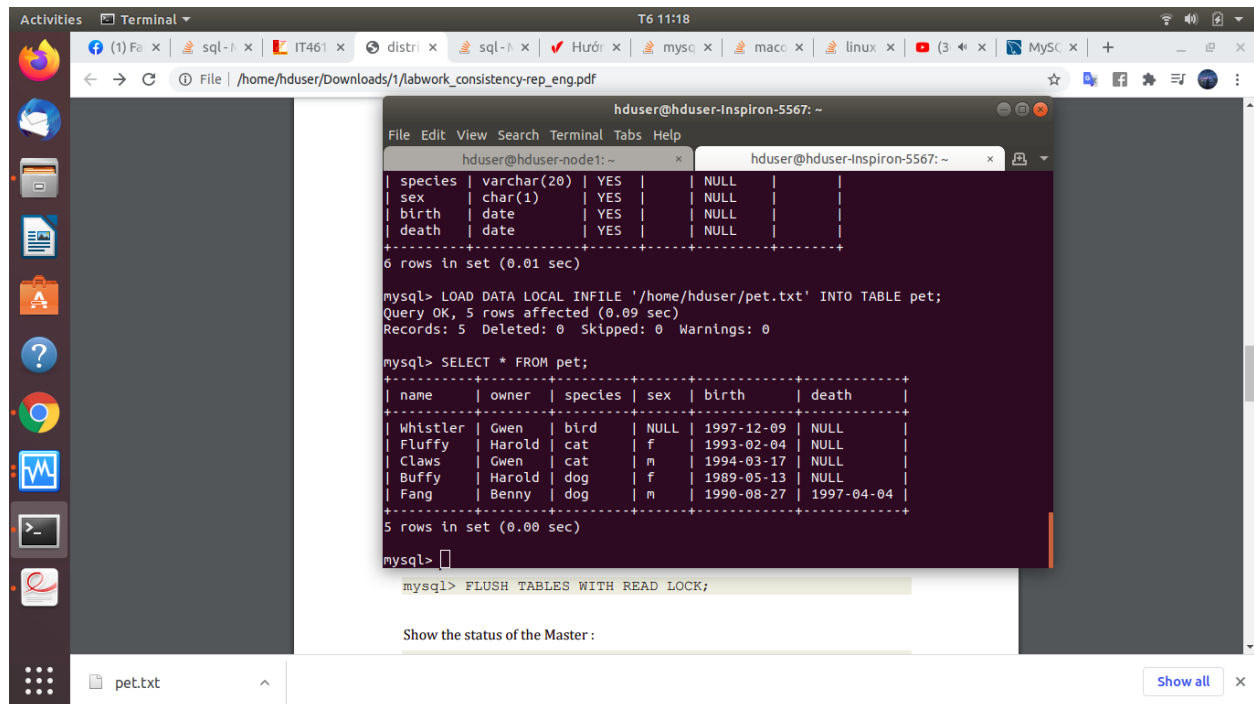
MSSV:20173001

Mã Lớp: 118636

Mã học phần: IT4611

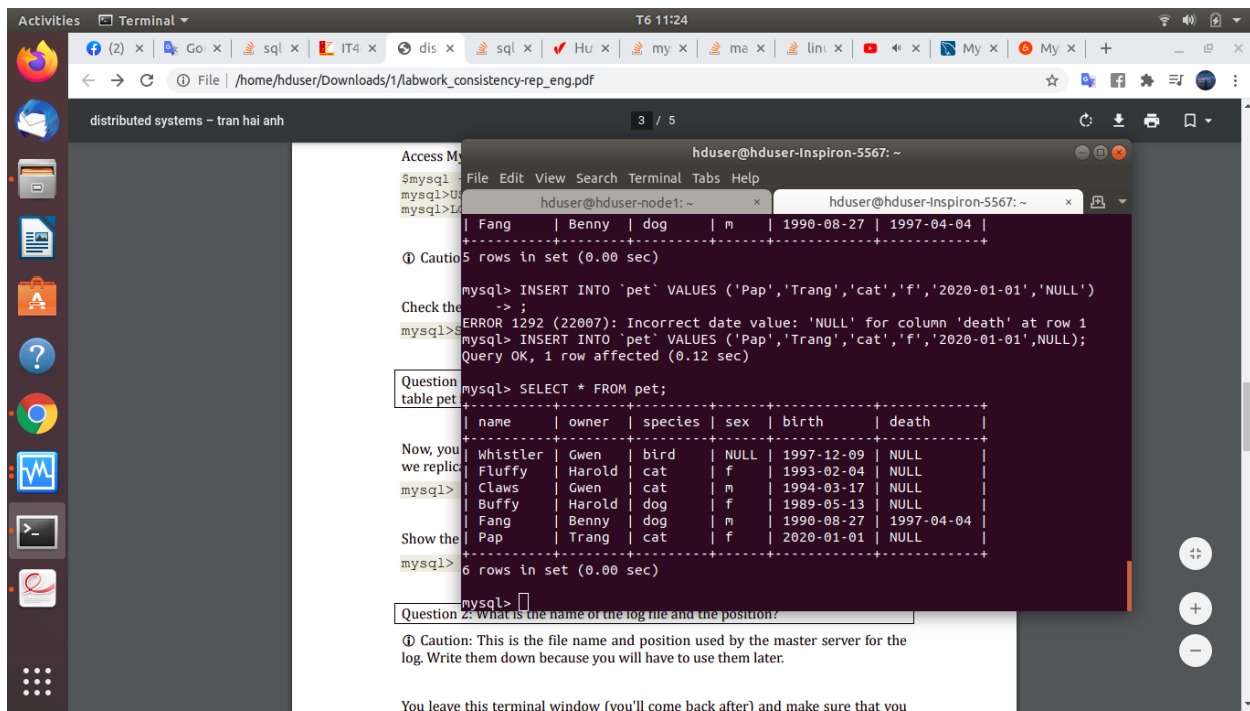
Câu 1:

Ta sẽ thấy các bản ghi của bảng pet:



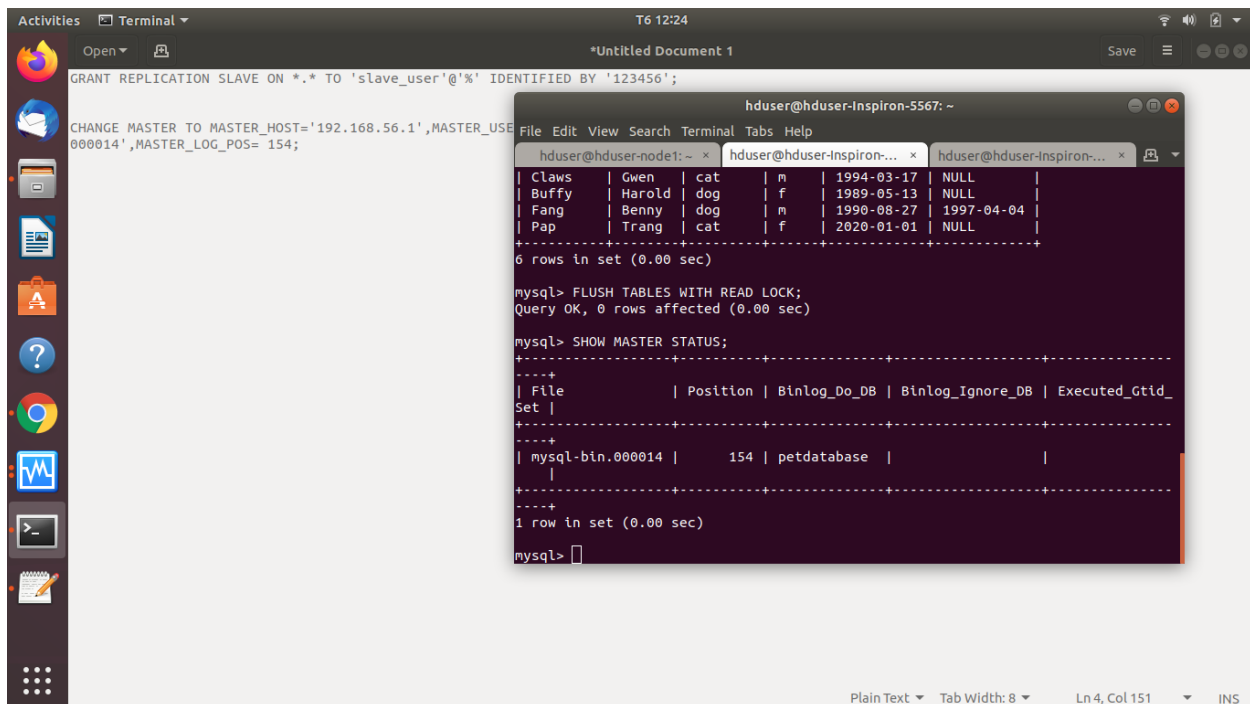
```
hduser@hduser-Inspiron-5567: ~  
mysql> LOAD DATA LOCAL INFILE '/home/hduser/pet.txt' INTO TABLE pet;  
Query OK, 5 rows affected (0.09 sec)  
Records: 5 Deleted: 0 Skipped: 0 Warnings: 0  
  
mysql> SELECT * FROM pet;  
+-----+-----+-----+-----+-----+-----+  
| name | owner | species | sex | birth | death |  
+-----+-----+-----+-----+-----+-----+  
| Whistler | Gwen | bird | NULL | 1997-12-09 | NULL |  
| Fluffy | Harold | cat | f | 1993-02-04 | NULL |  
| Claws | Gwen | cat | m | 1994-03-17 | NULL |  
| Buffy | Harold | dog | f | 1989-05-13 | NULL |  
| Fang | Benny | dog | m | 1990-08-27 | 1997-04-04 |  
+-----+-----+-----+-----+-----+-----+  
5 rows in set (0.00 sec)  
  
mysql>   
mysql> FLUSH TABLES WITH READ LOCK;  
  
Show the status of the Master :
```

Khi thêm mới bản ghi, ta cũng sẽ thấy bảng pet cập nhật:



## Câu 2:

Tên file: mysql-bin.000014 và vị trí 154



## Câu 3:

Máy slave nhận được file petdatabase.sql trong đường dẫn /home/hduser.



Khi cập nhật ở máy master câu lệnh insert thì ở máy slave cũng được cập nhật, kiểm tra bằng câu lệnh “*select \* from pet*”.